

Số: **831/2020/QDST-HNGĐ**

B, ngày 19 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 1187/2020/TLST – HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Ông **Hứa Mỹ P**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: A1/223A, KP1, P. T, TP. B, tỉnh Đồng Nai

- Bị đơn: Bà **Huỳnh Thị Bích A**, sinh năm 1994.

Địa chỉ: A1/223A, KP1, P. T, TP. B, tỉnh Đồng Nai

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông **Hứa Mỹ P**, sinh năm 1988 và bà **Huỳnh Thị Bích A**, sinh năm 1994.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao con chung là cháu Hứa Gia Hân, sinh ngày 30 tháng 3 năm 2017 cho bà Huỳnh Thị Bích A được trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm thời ông Hứa Mỹ P không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Ông Hứa Mỹ P có quyền thăm nom, chăm sóc con không ai được quyền ngăn cản. Trong trường hợp cần thiết, một trong các bên có quyền xin thay đổi vị trí nuôi con, cũng như mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

Về tài sản chung của vợ chồng không có, về nợ chung của vợ chồng khi ly hôn là không có và các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

Về án phí: Ông Hứa Mỹ P và bà Huỳnh Thị Bích A mỗi người phải nộp 75.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Nhưng do ông Phước tự nguyện chịu toàn bộ các loại án phí, do đó: Ông Hứa Mỹ P phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và được khấu trừ vào tiền tạm

ứng án phí 300.000đ đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0009130 ngày 06 tháng 5 năm 2020 của Chi Cục thi hành án dân sự TP. B. Hoàn trả cho ông Hứa Mỹ P 150.000đồng tiền chênh lệch.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- UBND nơi ĐKKH;
- VKSND TP. B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Thu Thương